

**ĐẠI HỌC QUỐC GIA – TP. HCM**  
**TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ THÔNG TIN**

**BÁO CÁO KẾT QUẢ KHẢO SÁT**  
**HỌC VIÊN CAO HỌC VỀ HOẠT ĐỘNG**  
**GIẢNG DẠY CỦA GIẢNG VIÊN**  
**NĂM HỌC 2019-2020**

*Tp. Hồ Chí Minh, tháng 10 năm 2020*

# I. THÔNG TIN CHUNG VỀ KHẢO SÁT

## 1. Mục đích khảo sát

Khảo sát được thực hiện nhằm mục đích ghi nhận những ý kiến đánh giá của học viên cao học về chất lượng giảng dạy của Giảng viên, qua đó giúp:

- Giảng viên (GV) tự điều chỉnh hoạt động giảng dạy, nâng cao tinh thần trách nhiệm và trình độ chuyên môn trong việc thực hiện mục tiêu đào tạo của Nhà trường;
- Góp phần xây dựng đội ngũ GV có phẩm chất đạo đức và trình độ chuyên môn cao, phương pháp giảng dạy hiện đại;
- Tăng cường tinh thần trách nhiệm của người học; tạo điều kiện để người học có kênh thông tin để đóng góp, phản ánh về hoạt động giảng dạy của GV;
- Giúp cán bộ quản lý cấp Trường, Khoa/Bộ môn có căn cứ đánh giá và xây dựng kế hoạch bồi dưỡng, giải pháp cụ thể để nâng cao chất lượng giảng dạy.

## 2. Quá trình khảo sát

### 2.1. Đối tượng và phạm vi áp dụng

Học viên cao học (HVCH) hệ đào tạo chính quy tại Trường ĐH Công nghệ Thông tin, ĐHQG-HCM.

### 2.2. Hình thức

Khảo sát trực tuyến thông qua hệ thống khảo sát <https://survey.uit.edu.vn>, phiếu khảo sát được gửi đến địa chỉ email của HVCH theo danh sách môn học đã đăng ký, HVCH hoàn thành phiếu khảo sát theo hướng dẫn.

### 2.3. Thời gian thực hiện

- Thời gian khảo sát: 03/08/2020 – 15/09/2020
- Xử lý số liệu và tách dữ liệu: 16/09/2020 – 24/09/2020
- Viết báo cáo: 25/09/2020 – 30/09/2020

### 2.4. Công cụ khảo sát

Phiếu khảo sát môn học gồm 16 câu hỏi/tiêu chí gắn với các nội dung về mục tiêu môn học, đề cương môn học, giáo trình và tài liệu phục vụ dạy- học, trang thiết bị, phương pháp và hình thức giảng dạy của GV, đánh giá kết quả học tập, mức độ hài lòng với môn học.

Các câu hỏi trong phiếu khảo sát được xây dựng trên thang đo Likert với 4 mức độ:

- |                 |                        |        |
|-----------------|------------------------|--------|
| - <i>Mức 1:</i> | Chưa Tốt/Chưa hài lòng | 1 điểm |
| - <i>Mức 2:</i> | Bình thường            | 2 điểm |
| - <i>Mức 3:</i> | Tốt/Hài lòng           | 3 điểm |
| - <i>Mức 4:</i> | Rất Tốt/Rất hài lòng   | 4 điểm |

## II. KẾT QUẢ KHẢO SÁT

### 2.1 Thông tin khảo sát chung

#### 2.1.1. Số lượng HV tham gia khảo sát

Phòng TTPC-ĐBCL phối hợp với phòng DLCNTT gửi email mời tất cả học viên cao học có đăng ký học phần đối với các môn học được mở trong năm tham gia khảo sát. Kết quả thu được có 234/488 lượt HVCH tham gia khảo sát, đạt tỉ lệ 48.0%. Mặc dù, phòng ĐTSĐH-KHCN đã theo dõi, nỗ lực nhắc nhở và giám sát nhưng do ảnh hưởng của nhiều yếu tố, đặc biệt là do tình hình dịch bệnh Covid-19, việc gặp gỡ và sử dụng các hình thức khác nhằm thu thập được nhiều các ý kiến của HV trở nên khó khăn hơn. Tuy nhiên, với cỡ mẫu của một lớp học < 100 người, thì tỉ lệ này được xem là phù hợp.

Trong năm học 2019-2020, theo Phòng ĐT SDH&KHCN có 09 môn học được mở cho HVCH, với số lượng HV tham dự như sau:

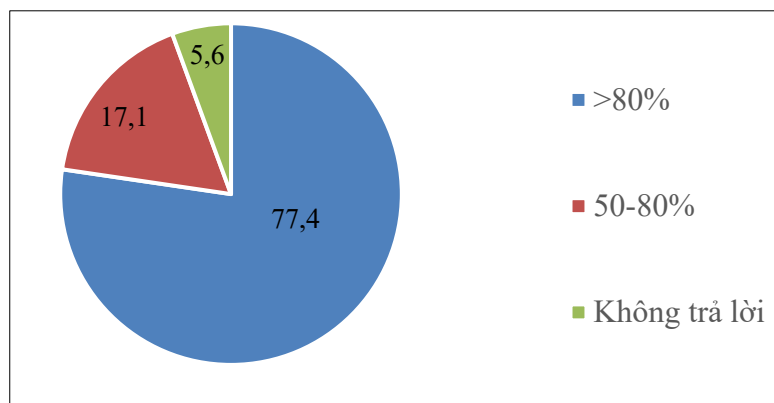
Stt	Mã môn học	Môn học	Giảng viên	Ngành học	Số lượt HVCH đăng ký	Số lượt HVCH phản hồi	Tỉ lệ (%)
1.	CS2102	Thuật toán và Phương pháp giải quyết vấn đề	PGS.TS. Đỗ Văn Nhơn	KHMT	71	40	56.3
2.	IT2001	Phương pháp NCKH	PGS.TS. Đỗ Phúc	HTTT	26	11	42.3
3.	IT2030	Hệ thống thông tin địa lý nâng cao	TS. Nguyễn Gia Tuấn Anh	CNTT	45	29	64.4
4.	CS2209	Dịch máy	PGS.TS. Nguyễn Tuấn Đăng	KHMT	67	37	55.2
5.	IT2031	Hệ hỗ trợ quyết định	TS. Dương Minh Đức	CNTT	57	25	43.9
6.	IS6002	Hệ cơ sở dữ liệu tiên tiến	PGS.TS. Nguyễn Đình Thuận	HTTT	50	28	56.0
7.	IT2002	Công nghệ phần mềm tiên tiến	TS. Nguyễn Văn Vũ	CNTT	59	24	40.7

8.	IT2003	Công nghệ mạng và truyền thông hiện đại	PGS.TS. Lê Trung Quân	CNTT	62	24	38.7
9.	IT2012	Xử lý tín hiệu số nâng cao	TS. Lâm Đức Khải	CNTT	51	16	31.4
<b>Tổng</b>					<b>488</b>	<b>234</b>	<b>48.0</b>

*Bảng 1. Thống kê về thực trạng số lượng HVCH tham gia khảo sát môn học*

Số lượt HV tham gia KS trên tổng số lượt HV đăng ký đạt tỉ lệ ở mức trung bình, từ 31.4%-64.4%. Trong đó, cao nhất là sự tham gia của HVCH ở môn học Hệ thống Thông tin địa lý nâng cao, chiếm tỉ lệ 64.4%; thấp nhất là môn học Xử lý tín hiệu số nâng cao với tỉ lệ 31.3%. Đặc biệt, trong đợt khảo sát này sự tham gia của HVCH ngành HTTT, đây là ngành học được mở mới trong năm học 2019-2020. Nhìn chung, tỉ lệ HV tham gia khảo sát chưa cao. Phòng TT-PC-ĐBCL kiến nghị phòng ĐTSĐH&KHCNT, các Khoa cần phối hợp chặt chẽ hơn, nghiên cứu các phương pháp để tiếp cận nhiều HVCH và ghi nhận ý kiến của họ về hoạt động giảng dạy của GV.

*i. Tỷ lệ thời gian lên lớp của HVCH:*



*Biểu đồ 2. Tỷ lệ thời gian lên lớp của HV (%)*

Bảng 2 cho thấy hầu hết HVCH tham dự >80% (tỉ lệ 77.4%) đối với các môn học, 17.1% tham dự từ 50-80%. Kết quả này so với năm 2019 không có nhiều biến động (77.4% tham dự >80% và 22.9% tham dự từ 50-80%). Phân tích chi tiết về thời gian tham dự lớp của HVCH theo ngành học và môn học, kết quả được thể hiện như sau:

STT	Ngành học	>80%	50-80%	Không trả lời
1	Công nghệ Thông tin	84	19	8

2	Hệ thống Thông tin	11	4	1
3	Khoa học Máy tính	86	17	4
<b>Tổng</b>		<b>181</b>	<b>40</b>	<b>13</b>

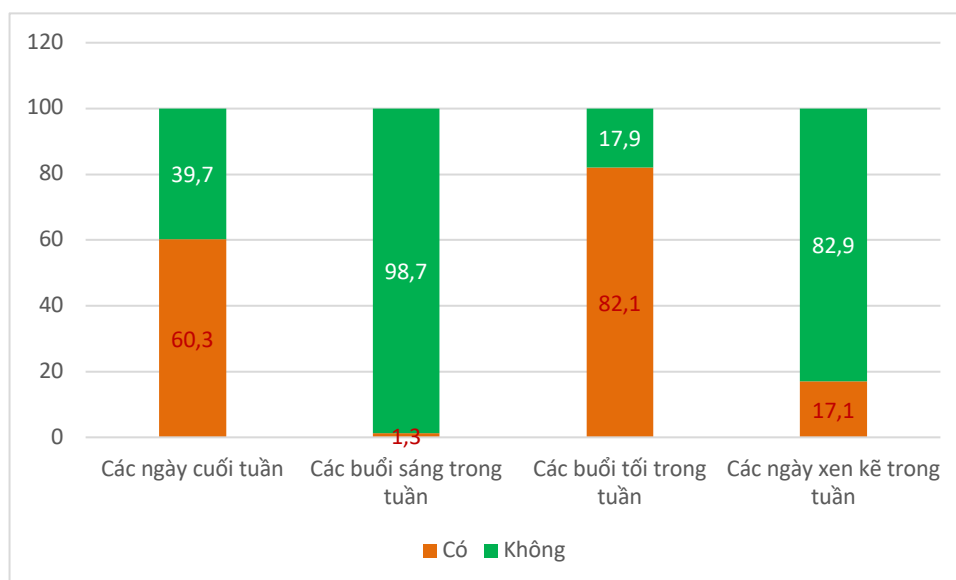
Bảng 2. Thời gian HVCH tham dự lớp học theo ngành

STT	Môn học	>80%	50-80%	Không trả lời	Tổng
1	Thuật toán và Phương pháp giải quyết vấn đề	29	8	3	40
2	Phương pháp NCKH	8	2	1	11
3	Hệ thống thông tin địa lý nâng cao	23	4	2	29
4	Dịch máy	30	5	2	37
5	Hệ hỗ trợ quyết định	18	5	2	25
6	Hệ cơ sở dữ liệu tiên tiến	22	5	1	28
7	Công nghệ phần mềm tiên tiến	20	3	1	24
8	Công nghệ mạng và truyền thông hiện đại	20	4	0	24
9	Xử lý tín hiệu số nâng cao	11	4	1	16
<b>Tổng</b>		<b>181</b>	<b>40</b>	<b>13</b>	<b>234</b>

Bảng 3. Thời gian HVCH tham dự lớp học theo môn học

### 2.1.2 Thời gian tổ chức lớp học

Khác với đối tượng là SV, HVCH đa số là những người đã tham gia các tổ chức lao động, do đó việc tổ chức lớp học phải đảm bảo công tác chính cho các đối tượng này tại đơn vị. Chính vì vậy, mỗi khóa tuyển Nhà trường đều khảo sát để lấy ý kiến HV về thời gian học như thế nào là phù hợp để giúp các Anh/chị tham dự lớp học đầy đủ, kết quả được trình bày như sau:



Biểu đồ 1: Thời gian học tập phù hợp nhất với Anh/Chị

Nhìn chung, các ý kiến của người học về thời gian phù hợp để tham dự lớp học khá đa dạng với từng đối tượng khác nhau. Tuy nhiên, loại hình đào tạo phù hợp để mọi đối tượng đều có cơ hội tham gia học tập các chương trình SDH là học ngoài giờ hành chính. Điều này được minh chứng bằng sự lựa chọn khung giờ học của các HVCH, đa số HVCH mong muốn học vào các buổi tối trong tuần (chiếm tỉ lệ 82.1%) hoặc học vào các ngày cuối tuần (tỉ lệ 60.3%). Đây cũng là thời gian mà hiện tại Nhà trường đang tổ chức cho HV, đáp ứng nhu cầu của người học.

## 2.2 Sự hài lòng của HVCH về các tiêu chí

Bảng câu hỏi dành cho môn học gồm có 16 câu hỏi (tiêu chí) về CTĐT, phương pháp giảng dạy của GV, hình thức kiểm tra – đánh giá, các điều kiện về cơ sở vật chất. Kết quả khảo sát được trình bày dưới dạng mô tả tỷ lệ (%) HVCH trả lời theo từng tiêu chí thể hiện ở bảng sau:

TT	Tiêu chí (Câu hỏi)	Chưa tốt/ Chưa hài lòng	Bình thường	Tốt/ Hài lòng	Rất tốt/ Rất hài lòng	Ý kiến khác
1	Đề cương môn học (mục tiêu môn học và hình thức kiểm tra, đánh giá) được phổ biến vào những buổi học đầu tiên	0,7	36,3	58,5		0
2	Mục tiêu của môn học nêu rõ kiến thức, kỹ năng và thái độ người học cần đạt được	0,3	40,6	51,7		0

3	Nội dung giảng dạy của GV bám sát đề cương môn học		0
4	Phân bổ thời gian học lý thuyết, tự học và bài tập, đồ án, thảo luận hợp lý		0
5	Phòng học và trang thiết bị đáp ứng yêu cầu giảng dạy và học tập		2
6	Giáo trình và tài liệu tham khảo được giảng viên (GV) giới thiệu và cung cấp theo đề cương môn học		1
7	GV có sử dụng một trong các kênh moodle, forum, email,... để trao đổi học thuật, cung cấp bài giảng cho Anh/Chị		0
8	GV sử dụng hiệu quả phương tiện dạy học		0
9	GV hướng dẫn Anh/Chị tự học, tự nghiên cứu và tạo động cơ học tập suốt đời		0
10	Phương pháp giảng dạy của GV phù hợp với đặc thù môn học		0
11	GV đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch giảng dạy		0
12	GV giảng dạy tận tâm, nhiệt tình		0
13	GV đánh giá đúng, công bằng kết quả học tập của Anh/Chị		0
14	Nội dung kiểm tra bám sát tiến độ môn học		4
15	Anh/Chị được trang bị kiến thức, kỹ năng như mục tiêu môn học		1
16	Anh/Chị hài lòng về hoạt động giảng dạy của GV		0

Bảng 4. Tỷ lệ HVCH đánh giá môn học theo từng tiêu chí (%)

Kết quả bảng 3 cho thấy, HVCH đánh giá *tốt/hài lòng* và *rất tốt/rất hài lòng* (gọi chung là *hài lòng*) ở mức rất cao từ 90.1% - 97.4% (năm 2019 đạt tỉ lệ từ 71% - 95%), trong đó nhóm tiêu chí về GV có tỉ lệ *hài lòng* cao nhất, cụ thể: giảng viên đảm bảo giờ lên lớp và kế hoạch dạy học đạt tỉ lệ *hài lòng* 97.4% (năm 2019 đạt 95.9%), GV tận tâm nhiệt tình và đánh giá đúng kết quả học tập chiếm tỉ lệ 95.7%. Ngoài ra, HVCH cũng đánh giá cao các tiêu chí khác như GV có sử dụng các kênh moodle, forum, email,... để trao đổi học thuật, cung cấp bài giảng; nội dung kiểm tra bám sát tiến độ môn học,... Các tiêu chí có sự chênh lệch không đáng kể.

Một trong những tiêu chí được quan tâm nhiều nhất trong các khóa tuyển là vấn đề tài liệu, giáo trình học tập; đặc biệt là cơ sở vật chất của Nhà trường. Đây là các điều kiện nhằm đảm bảo chất lượng cho hoạt động dạy và học. Trong suốt thời gian qua, Nhà trường đã có rất nhiều nỗ lực trong việc thay đổi cơ sở, sửa chữa phòng ốc, trang bị các thiết bị và phương tiện dạy- học hiện đại; thành lập ban giáo trình để bổ sung và đáp ứng yêu cầu của người học tốt hơn, kết quả 90.1% và 92.2% (năm 2019 đạt ở mức khá, tỉ lệ 71.6%) là minh chứng cho sự nỗ lực rất lớn của Nhà trường.


Ngoài ra, các tiêu chí khác như TC1, TC2, TC3, TC4, TC7,... được đánh giá chưa cao trong năm học trước đã được cải thiện đáng kể trong năm học này. Phòng TT-PC-ĐBCL khuyến khích phòng SDH&KHCNTT tiếp tục phối hợp với các đơn vị có liên quan để giữ vững và phát huy sự *hài lòng* của HVCH.

### 2.3 Điểm trung bình đánh giá mức độ *hài lòng* ở các tiêu chí

Dựa trên mức độ *hài lòng* của HV theo từng tiêu chí ở mỗi lớp, Phòng TT-PC-ĐBCL đã xử lý số liệu để có mức điểm trung bình của mỗi GV theo từng tiêu chí, với quy ước:

- Điểm trung bình < 3 điểm: Dưới mức *hài lòng*/ chưa *tốt*;
- Điểm trung bình 3 – 4 điểm: Đạt mức *hài lòng*/*tốt*

Mỗi môn học của GV đều được HV đánh giá dựa trên 16 tiêu chí, kết quả được trình bày theo bảng số 4 như sau:

 TB thấp nhất

 TB cao nhất

GV phụ trách môn học	TC 1	TC 2	TC 3	TC 4	TC 5	TC 6	TC 7	TC 8	TC 9	TC 10	TC 11	TC 12	TC 13	TC 14	TC 15	TC 16	ĐTB chung (*)
Lâm Đức Khải	3.9	3.9	3.9	3.6	3.9	3.9	3.9	3.9	3.9	3.8	4.0	4.0	3.8	4.0	3.9	4.0	3.9
Lê Trung Quân	3.7	3.6	3.3	3.4	3.3	3.4	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	3.6	3.5	3.5	3.5	3.4	3.5



Nguyễn Đình Thuần	3.6	3.5	3.5	3.3	3.4	3.5	3.6	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5
Nguyễn Văn Vũ	3.5	3.6	3.5	3.5	3.4	3.4	3.5	3.5	3.3	3.4	3.5	3.5	3.5	3.5	3.5	3.6	3.5
Đỗ Phúc	3.8	3.6	3.7	3.8	3.5	3.6	3.5	3.6	3.7	3.5	3.7	3.7	3.5	3.5	3.5	3.5	3.6
Đỗ Văn Nhơn	3.5	3.4	3.5	3.5	3.2	3.6	3.4	3.5	3.6	3.4	3.4	3.7	3.5	3.5	3.4	3.6	3.5
Nguyễn Tuấn Đăng	3.4	3.2	3.2	3.2	3.4	3.3	3.4	3.4	3.2	3.2	3.4	3.2	3.4	3.4	3.2	3.2	3.3
Dương Minh Đức	3.3	3.1	3.0	3.2	3.1	2.9	3.1	3.2	3.2	3.0	3.4	3.2	3.2	3.4	3.1	3.1	3.2
Nguyễn Gia Tuấn Anh	3.7	3.7	3.6	3.6	3.3	3.4	3.6	3.5	3.6	3.6	3.5	3.8	3.6	3.7	3.5	3.6	3.6

(\*) ĐTB chung không bao gồm điểm đánh giá tiêu chí về cơ sở vật chất

*Bảng 5. Điểm trung bình đánh giá hài lòng của HVCH ở các tiêu chí*

Hầu hết các GV đều được HVCH đánh giá hài lòng và rất hài lòng, điểm trung bình ở các tiêu chí hầu hết đều đạt ở mức tốt và rất tốt; đồng thời ĐTB chung cũng đảm bảo tính đồng bộ không có sự chênh lệch quá lớn. Số lượng GV có ĐTB chung đánh giá  $\geq 3.5$  chiếm đa số. Nhìn chung các GV trong năm học này đã có nhiều thay đổi để cải thiện chất lượng dạy học, đáp ứng mục tiêu đào tạo. Phòng TT-PC-ĐBCL khuyến khích các Thầy/Cô, lãnh đạo đơn vị tiếp tục phát huy nhiều hơn nữa để khẳng định uy tín về đào tạo CNTT.

Ngoài ra, trong năm học vừa qua, Phòng ĐTSĐH&KHHCN đã triển khai nhiều các hoạt động về nghiên cứu khoa học với nhiều nội dung đa dạng giúp HV có cơ hội tiếp cận để học hỏi và nâng cao năng lực nghiên cứu. Đây là một trong những hoạt động nổi bật của Phòng ĐTSĐH&KHHCN cần được duy trì và tiếp tục phát triển.

## **2.4 Ý kiến/ góp ý về hoạt động giảng dạy**

Ở mỗi tiêu chí trong bảng khảo sát bên cạnh các thang đo đánh giá, đều có mục ghi nhận các góp ý/ý kiến của học viên về hoạt động giảng dạy (*mục ý kiến khác*). Nhìn chung các ý kiến/góp ý của học viên tập trung vào các tiêu chí thuộc về giảng viên, cụ thể: các góp ý về tổ chức lớp học (*sắp xếp bàn ghế quá sát, bàn ghế không phù hợp kích thước học viên*), định hướng và hỗ trợ những HV là ngành gần (*Với nhiều kiến thức mới, đặc biệt là công nghệ mới hiện nay, môn học là 1 thử thách với các HV không chuyên lĩnh vực mạng truyền thông trong việc tiếp thu và tìm hiểu*), góp ý về GV trong hoạt động giảng dạy cần tuân thủ đề cương, nội dung môn học và sử dụng có hiệu quả thời gian lên lớp (*Đề nghị giảng viên tập trung nhiều hơn về việc giảng dạy bài trên lớp theo giáo trình/ đề cương môn học. Tăng thời gian và lượng kiến thức truyền đạt, bớt thời gian góp ý về học viên trên lớp làm ảnh hưởng thời gian của cả lớp*).

Trong năm học vừa qua, với các ý kiến góp ý của HVCH về cơ sở vật chất, thiết bị hỗ trợ dạy học như *Wifi quá yếu không đáp ứng nhu cầu học tập; máy lạnh không đủ mát; giảng viên và học viên điều không sử dụng được cổng HDMI này, các máy tính hiện tại không còn cổng VGA,...* đều được phòng ĐTSĐH&KHHCN xem xét để cải thiện. Do

đó, trong học kỳ này, các ý kiến góp ý về cơ sở vật chất đã được hạn chế và hầu như là không còn xuất hiện.

Để có những cải tiến phù hợp về hoạt động giảng dạy trong các học kỳ tiếp, khảo sát đã ghi nhận những ý kiến hài lòng/chưa hài lòng liên quan đến hoạt động giảng dạy, có tổng cộng 38 ý kiến thể hiện sự hài lòng và 09 ý kiến thể hiện chưa hài lòng (xem chi tiết tại phụ lục đính kèm), một vài ý kiến cụ thể như sau:

- Các ý kiến về những điều hài lòng của HV tập trung vào: Thái độ giảng dạy của GV (“nhiệt tình”, “vui vẻ”, nhiệt tình”, “hòa đồng”...); nội dung môn học “thiết thực”, “tính thực tiễn”, “bổ ích”...); trình độ của GV...

- HV cho biết những điều chưa hài lòng về việc *GV cung cấp nhiều kiến thức nhưng thiếu chuyên sâu, yêu cầu đồ án cao và khó thực hiện, thiếu nhiệt tình, dạy khó hiểu, đề thi quá khó, dạy nhanh, deadline chưa phù hợp với đối tượng HVCH đã đi làm*,...là những nội dung được HV phản ánh.

### **III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ**

#### **1. Kết luận**

Trong NH 2019-2020, Phòng TT-PC-ĐBCL phối hợp cùng Phòng DL&CNTT và Phòng ĐTSĐH&KHCN đã khảo sát và xử lý kết quả của 100% môn học, với sự tham gia của 234/488 lượt HVCH với tỉ lệ 48%. Kết quả này thấp hơn so với năm học trước đó do nhiều lý do chủ quan và khách quan. Tuy nhiên, với những thông tin HV cung cấp khi tham gia khảo sát là cơ sở để Nhà trường tham khảo trong đánh giá chất lượng dạy – học SDH. Trong đó:

- Hầu hết tiêu chí khảo sát đều được SV đánh giá hài lòng trên 90%, các tiêu chí về cơ sở vật chất, phòng học đạt đã có sự cải thiện đáng kể.

- 100% GV tham gia giảng dạy được SV đánh giá đạt yêu cầu về chất lượng giảng dạy với điểm trung bình từ 3 điểm trở lên, không tính tiêu chí về cơ sở vật chất.

- Có 38 lượt ý kiến của HV cho biết hài lòng về hoạt động giảng dạy của GV. Các ý kiến chưa hài lòng của HV đã giảm đi rất nhiều so với các đợt khảo sát trước đây, nhưng cũng cần được xem xét cẩn trọng.

#### **2. Kiến nghị**

Để các học kỳ sau hoạt động khảo sát tiếp tục đạt kết quả tốt, phòng TT-PC-ĐBCL khuyến nghị Nhà trường thực hiện những hoạt động sau:

- GV tham khảo kết quả khảo sát, đặc biệt là các ý kiến góp ý của HVCH để có các điều chỉnh phù hợp trong giảng dạy.

- Khoa/Bộ môn cần sử dụng kết quả khảo sát để cải tiến chất lượng giảng dạy. Tiếp tục phát huy các kết quả đã đạt được

- Duy trì việc giải đáp các thắc mắc của HV, phản hồi về việc sử dụng kết quả khảo sát đến HV để HV biết được những ý kiến, đánh giá của mình đã được sử dụng và Nhà trường có cải tiến sau mỗi năm/học kỳ.

- Phòng SĐH&KH-CN xem xét các hình thức để thu nhận ý kiến và tăng tỉ lệ HVCH tích cực tham gia khảo sát;

- Có hình thức khen thưởng, tuyên dương các GV giảng dạy có điểm đánh giá đánh và nhận xét tốt qua nhiều học kỳ.

**PHÒNG TT-PC-ĐBCL  
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG**

**Nguyễn Khánh Sơn**

## PHỤ LỤC

### CÁC Ý KIẾN ĐÁNH GIÁ HÀI LÒNG/CHƯA HÀI LÒNG VỀ HOẠT ĐỘNG GIẢNG DẠY CỦA HỌC VIÊN CAO HỌC

TT	Môn học	Ngành học	Giới tính	Tên GV	Hài lòng	Không hài lòng	Góp ý thêm
1	Xử lý tín hiệu số nâng cao	Khoa học Máy tính	Nam	Lâm Đức Khải	Thầy nhiệt tình, nội dung học phong phú		
2	Xử lý tín hiệu số nâng cao	Công nghệ Thông tin	Nam	Lâm Đức Khải	Thầy giảng khá kỹ, đi chậm, sâu vào từng nội dung		
3	Xử lý tín hiệu số nâng cao	Công nghệ Thông tin	Nam	pLâm Đức Khải	Thầy giảng dạy đầy đủ kiến thức và nhiệt tình		
4	Công nghệ mạng và truyền thông hiện đại	Khoa học Máy tính	Nam	Lê Trung Quân	Thầy hòa đồng, nghiêm khắc		
5	Công nghệ mạng và truyền thông hiện đại	Công nghệ Thông tin	Nam	Lê Trung Quân	Thầy dạy tốt	Đề thi khó quá	
6	Công nghệ mạng và truyền thông hiện đại	Công nghệ Thông tin	Nữ	Lê Trung Quân	Giảng viên nhiệt tình		
7	Công nghệ mạng và truyền thông hiện đại	Công nghệ Thông tin	Nam	Lê Trung Quân		Một số nội dung đi quá nhanh	
8	Công nghệ mạng và truyền thông hiện đại	Hệ thống Thông tin	Nam	Lê Trung Quân			

9	Công nghệ mạng và truyền thông hiện đại	Công nghệ Thông tin	Nữ	Lê Trung Quân			Với nhiều kiến thức mới, đặc biệt là công nghệ mới hiện nay, môn học là 1 thử thách với các HV không chuyên lĩnh vực mạng truyền thông trong việc tiếp thu và tìm hiểu
10	Công nghệ mạng và truyền thông hiện đại	Công nghệ Thông tin	Nam	Lê Trung Quân	Thầy dạy bám sát nội dung		
11	Công nghệ mạng và truyền thông hiện đại	Công nghệ Thông tin		Lê Trung Quân	Biết được năng lực của bản thân đối với lĩnh vực này ở mức độ nào.		
12	Hệ cơ sở dữ liệu tiên tiến	Khoa học Máy tính	Nữ	Nguyễn Đình Thuân			Đề nghị giảng viên tập trung nhiều hơn về việc giảng dạy bài trên lớp theo giáo trình/ đề cương môn học. Tăng thời gian và lượng kiến thức truyền đạt, bớt thời gian góp ý về học viên trên lớp làm ảnh hưởng thời

							gian của cả lớp.
13	Hệ cơ sở dữ liệu tiên tiến	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Đình Thuân		Deadline bài tập hàng tuần những tuần đầu chưa hợp lý	
14	Hệ cơ sở dữ liệu tiên tiến	Khoa học Máy tính	Nữ	Nguyễn Đình Thuân	Thầy dạy hay, nhiệt tình		
15	Hệ cơ sở dữ liệu tiên tiến	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Đình Thuân	Điều hài lòng nhất là em tìm được hướng nghiên cứu liên quan tới bản thể học, vốn còn khá mới mẻ và còn nhiều chủ đề có thể khai phá		
16	Hệ cơ sở dữ liệu tiên tiến	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Đình Thuân	Thầy dạy tận tâm		
17	Công nghệ phần mềm tiên tiến	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Văn Vũ	Thầy dạy rất nhiệt tình		
18	Công nghệ phần mềm tiên tiến	Khoa học Máy tính	Nam	Nguyễn Văn Vũ	Giáo viên dạy nhiệt tình, tài liệu đầy đủ		

19	Công nghệ phần mềm tiên tiến	Khoa học Máy tính	Nam	Nguyễn Văn Vũ	Môn học mang tính thực tế		
20	Công nghệ phần mềm tiên tiến	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Văn Vũ	Thầy dạy chậm và kỹ các nội dung		
21	Công nghệ phần mềm tiên tiến	Công nghệ Thông tin	Nữ	Nguyễn Văn Vũ	môn CNPM bao gồm nhiều kiến thức về quản lý dự án, chưa có đủ thời gian để tìm hiểu sâu hơn, nhưng môn học rất có ích cho HV trong quá trình thực hiện dự án trong thực tế		
22	Công nghệ phần mềm tiên tiến	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Văn Vũ	Thầy rất nhiệt tình		
23	Công nghệ phần mềm tiên tiến	Công nghệ Thông tin		Nguyễn Văn Vũ	Nắm được các phương pháp phát triển phần mềm tiên tiến		
24	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Công nghệ Thông tin	Nam	Đỗ Phúc	Thầy nhiệt tình		
25	Phương pháp nghiên cứu khoa học	Hệ thống Thông tin	Nam	Đỗ Phúc			Kính đề nghị thầy cho học viên được phép trao đổi và sử dụng công nghệ, bởi nhiều công việc cần được giải quyết

							và cần sử dụng điện thoại trong lúc đi học và những thắc mắc trong giờ học. cảm ơn Thầy
26	Thuật toán và phương pháp giải quyết vấn đề	Khoa học Máy tính	Nam	Đỗ Văn Nhon	Thầy vui tính, nhiệt tình và hòa đồng với sinh viên		
27	Thuật toán và phương pháp giải quyết vấn đề	Khoa học Máy tính	Nữ	Đỗ Văn Nhon	Điều khiến em hài lòng về môn học là Thầy giảng dạy rất tận tâm. Các kiến thức từ môn học vô cùng hữu ích.		
28	Thuật toán và phương pháp giải quyết vấn đề	Khoa học Máy tính	Nữ	Đỗ Văn Nhon	Thầy dạy rất nhiệt tình, đi sâu vào vấn đề cần làm đồ án như thế nào		
29	Thuật toán và phương pháp giải quyết vấn đề	Công nghệ Thông tin	Nam	Đỗ Văn Nhon		Wifi trong lớp học rất chậm	
30	Dịch máy	Khoa học Máy tính	Nam	Nguyễn Tuấn Đăng	Nội dung mang tính học thuật cao		
31	Dịch máy	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Tuấn Đăng		<u>Môn học rất khó, thầy dạy khó hiểu</u>	
32	Dịch máy	Khoa học Máy tính	Nam	Nguyễn Tuấn Đăng			Đề xuất giảng viên tài liệu hóa phần đề



							cương môn học + yêu cầu
33	Dịch máy	Khoa học Máy tính	Nam	Nguyễn Tuấn Đăng	GV nhiệt tình.	Nội dung bài học.	
34	Dịch máy	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Tuấn Đăng	Thầy giảng dạy rất tâm huyết		
35	Dịch máy	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Tuấn Đăng	Thầy giảng dạy rất tâm huyết		
36	Dịch máy	Khoa học Máy tính	Nữ	Nguyễn Tuấn Đăng			Sắp xếp bàn ghế chật, bàn ghế không phù hợp với học viên.
37	Dịch máy	Khoa học Máy tính	Nam	Nguyễn Tuấn Đăng			Các bài tập trên lớp thầy nên thêm bài giải mẫu với đầy đủ các yêu cầu để học viên theo dõi với kết quả của bài tự làm

38	Dịch máy	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Tuấn Đăng		<u>Dạy nhạt quá</u> không nhiệt tình, đưa bài tập rồi kêu tự làm suốt cả buổi, cuối cùng cũng không có giải bài rồi giải thích bài giải, nói chung tự boi.	
39	Dịch máy	Khoa học Máy tính	Nam	Nguyễn Tuấn Đăng			
40	Hệ hỗ trợ quyết định	Khoa học Máy tính	Nam	Dương Minh Đức	Giảng viên nhiệt tình, vui tính, cởi mở với sinh viên. Sẵn sàng trả lời những vấn đề, câu hỏi được đặt ra.		
41	Hệ hỗ trợ quyết định	Khoa học Máy tính	Nam	Dương Minh Đức		<u>Yêu cầu đồ án hơi cao, khó thực hiện</u>	
42	Hệ hỗ trợ quyết định	Công nghệ Thông tin	Nam	Dương Minh Đức	Thầy dạy hay		
43	Hệ hỗ trợ quyết định	Công nghệ Thông tin	Nam	Dương Minh Đức	Thầy chỉ tương tác với trưởng nhóm khiến việc truyền đạt thông		

					tin bị chậm		
44	Hệ hỗ trợ quyết định	Công nghệ Thông tin	Nam	Dương Minh Đức	Thầy cho đề bài khá nâng cao nên đồ án làm hơi mệt. Tuy nhiên, nhóm vẫn cố gắng và hoàn thành tốt. Từ đó kết luận được là muốn giỏi thì phải học nâng cao hơn.		
45	Hệ hỗ trợ quyết định	Công nghệ Thông tin	Nam	Dương Minh Đức	Thầy dạy hay, có ví dụ cụ thể giúp dễ hiểu hơn. Hỗ trợ học viên thắc mắc ngay lập tức		
46	Hệ hỗ trợ quyết định	Công nghệ Thông tin	Nam	Dương Minh Đức			Nên public cho tất cả học viên, không giao cho trưởng lớp hay nhóm trưởng
47	Hệ hỗ trợ quyết định	Công nghệ Thông tin	Nam	Dương Minh Đức	thực hành tốt		
48	Hệ hỗ trợ quyết định	Công nghệ Thông tin	Nam	Dương Minh Đức		<b>Chưa cung cấp nhiều kiến thức chuyên sâu.</b>	

49	Hệ thống thông tin địa lý nâng cao	Khoa học Máy tính	Nam	Nguyễn Gia Tuấn Anh	Thầy vui tính, chia sẻ nhiều kiến thức mới về nhiều lĩnh vực ngoài nội dung môn học		
50	Hệ thống thông tin địa lý nâng cao	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Gia Tuấn Anh	Được trang bị kiến thức mới về GIS, có thể vận dụng vào thực tế		
51	Hệ thống thông tin địa lý nâng cao	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Gia Tuấn Anh	Thầy dạy phong cách hài hước làm không khí lớp học sống động		
52	Hệ thống thông tin địa lý nâng cao	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Gia Tuấn Anh	hài lòng với giáo viên		
53	Hệ thống thông tin địa lý nâng cao	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Gia Tuấn Anh	mô tả ứng dụng của môn học		
54	Hệ thống thông tin địa lý nâng cao	Công nghệ Thông tin	Nam	Nguyễn Gia Tuấn Anh	Thầy dạy dễ hiểu, vui		
55	Hệ thống thông tin địa lý nâng cao	Khoa học Máy tính	Nữ	Nguyễn Gia Tuấn Anh			Sắp xếp bàn ghế quá sát, bàn ghế không phù hợp kích thước học viên, cần xem xét thay đổi bàn ghế